

Số: **09/2025/QĐST-DS**

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 111/2025/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần T**

Địa chỉ: đường C, phường C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Văn Đ**, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Đội xử lý nợ 3, Trung tâm xử lý nợ khách hàng cá nhân Khối giám sát tín dụng và xử lý nợ khách hàng cá nhân Ngân hàng TMCP T. Địa chỉ: đường C, phường C, thành phố Đà Nẵng (*theo Giấy ủy quyền số 1644/2024/GUQ-TPB.DR ngày 31/12/2024*).

- *Bị đơn:*

1/ Ông **Huỳnh Phước S** - Sinh năm 1985

2/ Bà **Nguyễn Ngọc N** - Sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ tranh chấp:

Ông Huỳnh Phước S và bà Nguyễn Ngọc N phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T số tiền vay còn nợ tạm tính đến ngày 15/7/2025 là: 274.935.938 đồng. Cụ thể như sau:

2.1.1. Ông Huỳnh Phước S và bà Nguyễn Ngọc N phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T số tiền vay tạm tính đến ngày 15/7/2025 là: 274.294.465 đồng trong đó nợ gốc: 177.720.187 đồng, nợ lãi trong hạn: 82.703.894 đồng, nợ lãi quá hạn: 13.870.384 đồng.

Phương thức thanh toán như sau: Trả số tiền 274.294.465 (*Hai trăm bảy mươi bốn triệu hai trăm chín mươi bốn nghìn bốn trăm sáu mươi lăm đồng*) vào ngày 16/9/2025.

Ngoài ra, ông Huỳnh Phước S và bà Nguyễn Ngọc N còn thanh toán tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số 620TO/2022/HĐTD/NKH/01 ngày 22/11/2022 kể từ ngày 16/7/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.1.2. Ông Huỳnh Phước S và bà Nguyễn Ngọc N phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T số tiền vay thanh toán phí bảo hiểm nhân thọ năm đầu tiên tạm tính đến ngày 15/7/2025 là: 358.967 đồng trong đó nợ lãi trong hạn: 297.196 đồng, nợ lãi quá hạn: 61.771 đồng.

Phương thức thanh toán như sau: Trả số tiền 358.967 đồng (*Ba trăm năm mươi tám nghìn chín trăm sáu mươi bảy đồng*) vào ngày 16/9/2025.

Ngoài ra, ông Huỳnh Phước S và bà Nguyễn Ngọc N còn thanh toán tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay từng lần số: 335/2022/HĐTD/NKH ngày 23/11/2022 và khế ước giải ngân và nhận nợ số 335/2022/GNN/NKH/01 ngày 23/11/2022 kể từ ngày 16/7/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.1.3. Ông Huỳnh Phước S và bà Nguyễn Ngọc N phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T số tiền vay thanh toán phí bảo hiểm nhân thọ năm thứ hai tạm tính đến ngày 15/7/2025 là: 282.506 đồng trong đó nợ lãi trong hạn: 231.499 đồng, nợ lãi quá hạn: 51.007 đồng.

Phương thức thanh toán như sau: Trả số tiền 282.506 đồng (*Hai trăm tám mươi hai nghìn năm trăm lẻ sáu đồng*) vào ngày 16/9/2025.

Ngoài ra, ông Huỳnh Phước S và bà Nguyễn Ngọc N còn thanh toán tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay từng lần số: 335/2022/HĐTD/NKH ngày 23/11/2022 và khế ước giải ngân và nhận nợ số 335/2022/GNN/NKH/02 ngày 23/11/2022 kể từ ngày 16/7/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.2. Về án phí:

Ông Huỳnh Phước S và bà Nguyễn Ngọc N phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.873.398 đồng (*Sáu triệu tám trăm bảy mươi ba nghìn ba trăm chín mươi tám đồng*)

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.459.000 đồng (*Sáu triệu bốn trăm năm mươi chín nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0002746 ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực B - Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực B – Khánh Hòa ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Huỳnh Tường Viên